

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 33/2022/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Di Linh, ngày 05 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Đồng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Bùi Ngọc Hà**;

2. Bà: **Lê Thị Chung**.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 264/2020/TLST- DS ngày 15 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Bà **Phạm Thị B**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: số 35 đường L, TT D, D, Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh D, sinh năm 1967.

Địa chỉ: 11A Lam Sơn, phường L, TP B, Lâm Đồng. Theo văn bản ủy quyền ngày 26/01/2021.

+ *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Quang L**, sinh năm 1962, bà **Trần Thanh L1**, sinh năm 1961. Cùng địa chỉ: số nhà 18 đường P, TT D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Ông Nguyễn Quang L ủy quyền cho bà Trần Thanh L1 theo văn bản ủy quyền ngày 25/6/2021.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Quang L và bà Trần Thanh L1 có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị B số tiền 2.800.000.000 (Hai tỷ tám trăm triệu) đồng. Trong đó: Tiền

nợ gốc là 2.210.000.000 (Hai tỷ hai trăm mười triệu) đồng (Theo các giấy vay tiền lập ngày 16/10/2016, 18/10/2018, 19/10/2018, 20/9/2018, 25/9/2018, 26/9/2018, 10/10/2018 và 23/10/2018) và tiền nợ lãi là 590.000.000 (Năm trăm chín mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định Thi hành án) hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng Ông Nguyễn Quang L và bà Trần Thanh L1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí: Bị đơn Ông Nguyễn Quang L, sinh năm 1962 và bà Trần Thanh L1, sinh năm 1961 là người cao tuổi theo điều 2 của Luật người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Hoàn trả cho bà Phạm Thị B số tiền 55.732.000 (Năm mươi năm triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số AA/2017/0001834 ngày 09/12/2020 của chi Cục thi hành án dân sự huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Viện kiểm sát ND huyện Di Linh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đồng

